

An cư kiết hạ "từ sinh hoạt tôn giáo đến thiết chế đạo đức phụng sự xã hội"

ISSN: 2734-9195 13:09 23/06/2026

Bản chất của An cư là một thiết chế “tự chỉnh đốn”, “tự giáo dục”, “tự thanh lọc” và “tự hoàn thiện” được duy trì liên tục suốt hơn 25 thế kỷ.

Tác giả: **Vững Nguyễn**

Trong đời sống tăng đoàn Phật giáo Bắc tông, khoảng từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 15 tháng 7 Âm lịch hằng năm, hàng chục nghìn tăng, ni trên khắp cả nước lại bước vào mùa **An cư kiết hạ** - một trong những sinh hoạt quan trọng bậc nhất trong đời sống tu hành của người xuất gia.

Nếu nhìn nhận đơn thuần dưới góc độ tôn giáo, đây là ba tháng tu học tập trung nhằm thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới - Định - Tuệ. Nhưng ở một tầng nghĩa rộng hơn, An cư kiết hạ còn là một thiết chế xã hội đặc biệt đã tồn tại hơn 2.500 năm, góp phần bảo đảm kỷ cương Tăng đoàn, duy trì sức sống nội tại của Phật giáo và lan tỏa những giá trị đạo đức tích cực ra toàn xã hội.

Một thiết chế quản trị nội sinh có tuổi đời hơn 2.500 năm

Theo Luật tạng Phật giáo, đức Phật chế định pháp An cư kiết hạ khi nhận thấy việc chư tăng du hóa liên tục trong mùa mưa không chỉ có nguy cơ làm tổn hại các sinh vật nhỏ mà còn ảnh hưởng đến chất lượng tu học và sự gắn kết của Tăng đoàn. Từ đó, Ngài quy định ba tháng mùa mưa là thời gian để tăng chúng tập trung tại một trụ xứ, chuyên tâm tu học, thực hành giới luật, tự kiểm điểm và sách tấn lẫn nhau.

Nếu tiếp cận dưới góc độ quản trị hiện đại, đây là một mô hình quản trị nội sinh đặc biệt tiến bộ. An cư kiết hạ không vận hành bằng quyền lực hành chính hay mệnh lệnh cưỡng chế, mà được duy trì bằng sức mạnh của giới luật, tinh thần tự giác, trách nhiệm cộng đồng và cơ chế giám sát ngang hàng trong nội bộ Tăng đoàn.

Bản chất của An cư là một thiết chế “*tự chỉnh đốn*”, “*tự giáo dục*”, “*tự thanh lọc*” và “*tự hoàn thiện*” được duy trì liên tục suốt hơn 25 thế kỷ.

Ba tháng mùa hạ vì vậy trở thành khoảng thời gian để người xuất gia tạm dừng những bận bịu của hoạt động phật sự, quay trở về với chính mình, rà soát những thiếu sót, củng cố đời sống phạm hạnh và nâng cao năng lực phụng sự xã hội. Đây thực chất là một quy trình tái tạo nguồn nhân lực đặc biệt mà rất ít tổ chức trên thế giới có thể duy trì một cách liên tục, xuyên thế hệ và không bị đứt gãy trong suốt chiều dài lịch sử của các hệ phái **Phật giáo**.

Đáng chú ý, giá trị của thiết chế này không chỉ được duy trì trong phạm vi tôn giáo mà còn được đặt trong hành lang pháp lý của Nhà nước Việt Nam.

Điều 24, Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định: “*Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo*”.

Tiếp đó, **Luật Tín ngưỡng, tôn giáo** 2016 (sửa đổi năm 2026) đã tạo hành lang pháp lý đầy đủ để các tổ chức tôn giáo tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chức sắc, chức việc và phát huy các giá trị đạo đức tích cực của tôn giáo trong đời sống xã hội.

Song song với đó, nhiều văn kiện của Đảng cũng nhấn mạnh yêu cầu phát huy nguồn lực tôn giáo trong công cuộc phát triển đất nước.

Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo xác định rõ: “*Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”.

Quan điểm này tiếp tục được kế thừa trong Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, trong định hướng xây dựng hệ giá trị quốc gia và hệ giá trị văn hóa Việt Nam hiện nay.

Về phía Giáo hội Phật giáo Việt Nam, An cư kiết hạ đã được chuẩn hóa thành một cơ chế quản trị thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam sửa đổi lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022-2027, được ban hành theo Quyết định số 600/QĐ-HĐTS ngày 26/12/2022, tiếp tục khẳng định phương châm hoạt động “*Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội*” và yêu cầu tăng ni nghiêm trì giới luật, tuân thủ Hiến chương và pháp luật Nhà nước.

Hàng năm, Ban Tăng sự Trung ương đều ban hành thông bạch hướng dẫn tổ chức An cư kiết hạ trên phạm vi cả nước. Riêng năm 2026, Thông bạch số 88/TB-HĐTS về tổ chức **An cư kết hạ** Phật lịch 2570 tiếp tục yêu cầu các địa phương tổ chức mùa an cư trang nghiêm, đúng pháp, bảo đảm chất lượng tu học và nâng cao trách nhiệm phụng sự cộng đồng của tăng, ni.

Theo số liệu thống kê của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, cả nước hiện có khoảng 54.973 tăng, ni và 18.544 cơ sở tự viện. Mỗi mùa An cư kiết hạ, hàng chục nghìn tăng, ni tham gia tu học tại hàng trăm trường hạ trên cả nước. Những con số này cho thấy An cư kiết hạ không còn là một hoạt động mang tính nghi lễ đơn thuần, mà đã trở thành một thiết chế quản trị đạo đức quy mô lớn, nơi hội tụ đồng thời ba trụ cột quan trọng gồm: Giới luật Phật giáo, pháp luật Nhà nước và trách nhiệm công dân đối với xã hội.

Phật giáo đã xây dựng được một cơ chế tự làm mới tổ chức từ hơn hai thiên niên kỷ trước, điều mà nhiều mô hình quản trị hiện đại ngày nay vẫn đang nỗ lực theo đuổi nhưng chưa chắc đã đạt được tính bền vững như vậy.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm)

Kỷ cương Tăng đoàn - nền tảng cho sự hưng thịnh của Phật giáo

Người xưa có câu: “*Giới luật còn thì Phật pháp còn*”. Đây không chỉ là một lời nhắc nhở mang tính giáo lý mà còn là một nguyên tắc quản trị cốt lõi quyết định sự tồn tại và phát triển của Phật giáo suốt hơn 2.500 năm lịch sử.

Trong Phật giáo, sức mạnh không nằm ở những công trình kiến trúc đồ sộ, số lượng tín đồ đông đảo hay sự phát triển của các hoạt động Phật sự, mà nằm ở phẩm hạnh của người tu hành. Bởi lẽ, tăng ni chính là bộ mặt của Phật giáo trong đời sống xã hội. Uy tín của Phật giáo được hình thành từ đạo hạnh của mỗi vị tăng ni; niềm tin của nhân dân đối với Phật giáo cũng được vun đắp từ chính sự mẫu mực trong hành vi, lời nói và lối sống của những người xuất gia.

Chính vì vậy, mỗi mùa An cư kiết hạ được ví như một cuộc “*tái thiết đạo hạnh*” quy mô lớn của toàn bộ Tăng đoàn. Thông qua các hoạt động tụng giới, bố tát, tham học, thuyết giảng và lễ tự tứ cuối mùa hạ, từng cá nhân được đặt trong một môi trường rèn luyện nghiêm túc để tự soi chiếu, tự điều chỉnh và hoàn thiện bản thân. Đây cũng là giai đoạn nguyên tắc “*Lục hòa cộng trụ*” được thực hành đầy đủ nhất, từ hòa hợp trong nhận thức, hòa hợp trong giới luật đến hòa hợp trong trách nhiệm đối với cộng đồng.

Về phương diện quản trị tổ chức, đây chính là cơ chế phòng ngừa suy thoái từ gốc. Thay vì đợi những biểu hiện lệch chuẩn xuất hiện rồi mới xử lý, An cư kiết hạ tạo ra một hệ thống kiểm soát nội sinh dựa trên tự giác và giám sát cộng đồng. Đây là một tư duy quản trị rất hiện đại, bởi bất kỳ tổ chức nào nếu đánh mất kỷ luật nội bộ thì sớm muộn cũng sẽ đánh mất niềm tin của xã hội.

Trong bối cảnh hiện nay, yêu cầu này càng trở nên cấp thiết. Sự bùng nổ của công nghệ số, sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội cùng xu hướng thương mại hóa đời sống tâm linh đang đặt ra nhiều thách thức mới đối với các tổ chức tôn giáo. Những biểu hiện lệch chuẩn trong thực hành tín ngưỡng, hiện tượng lợi dụng danh nghĩa tôn giáo để trục lợi, hay việc một số cá nhân sử dụng không gian mạng để tạo dựng hình ảnh cá nhân, đánh đồng giá trị tâm linh với giá trị vật chất đang có nguy cơ làm xói mòn niềm tin của cộng đồng.

Đối với Giáo hội Phật giáo Việt Nam, việc củng cố kỷ cương Tăng đoàn luôn được xác định là nhiệm vụ sống còn. Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam sửa đổi lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022-2027) được ban hành theo Quyết định số 600/QĐ-HĐTS ngày 26/12/2022 tiếp tục khẳng định nguyên tắc tăng ni phải nghiêm trì giới luật, tuân thủ Hiến chương Giáo hội và pháp luật của Nhà nước. Hằng năm, Ban Tăng sự Trung ương đều ban hành thông bạch hướng dẫn tổ chức An cư kiết hạ với yêu cầu bảo đảm chất lượng tu học, nâng cao đạo hạnh và trách nhiệm phụng sự cộng đồng của tăng ni.

Với số lượng hàng chục nghìn tăng, ni và cơ sở tự viện, đây được xem là một cộng đồng có quy mô rất lớn và có sức ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống văn hóa - tinh thần của xã hội. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc, mỗi biến chuyển trong chất lượng của Tăng đoàn sẽ tác động trực tiếp đến đời sống xã hội và

niềm tin của hàng chục triệu phật tử.

Bởi vậy, An cư kiết hạ không đơn thuần là ba tháng tu học của người xuất gia. Đây chính là “*hệ miễn dịch đạo đức*” của Phật giáo Việt Nam. Một Tăng đoàn nghiêm trì giới luật sẽ tạo ra Phật giáo lành mạnh. Phật giáo lành mạnh sẽ góp phần xây dựng một xã hội lành mạnh. Một xã hội lành mạnh chính là nền tảng để xây dựng một quốc gia phát triển bền vững, nhân văn và giàu bản sắc văn hóa.

Những thách thức mới trong thời đại số

Bên cạnh những giá trị bền vững đã được khẳng định, mùa An cư kiết hạ hiện nay cũng đang đứng trước nhiều thách thức mới.

Quá trình chuyển đổi số đang làm thay đổi phương thức hoàng pháp truyền thống. Mạng xã hội tạo ra áp lực ngày càng lớn về hình ảnh cá nhân. Xu hướng thương mại hóa đời sống tâm linh và sự lan truyền nhanh của thông tin sai lệch đang đặt ra những yêu cầu mới đối với việc giữ gìn sự thanh tịnh của đời sống xuất gia.

Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế thị trường cũng làm gia tăng nguy cơ đồng nhất các giá trị tâm linh với giá trị vật chất.

Một bộ phận xã hội đang có xu hướng tiếp cận tôn giáo theo tư duy vụ lợi, coi tâm linh như một công cụ để giải quyết các nhu cầu cá nhân trước mắt.

Điều này đòi hỏi Giáo hội Phật giáo Việt Nam phải tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục tăng ni, củng cố kỷ cương tăng đoàn và phát huy vai trò của mùa An cư kiết hạ như một môi trường đào luyện phẩm hạnh.

Điều đáng mừng là nhiều hoạt động đổi mới đang được triển khai song hành với việc giữ gìn các giá trị cốt lõi. Việc tổ chức các lớp bồi dưỡng về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và kỹ năng truyền thông cho tăng, ni tại một số địa phương cho thấy Phật giáo Việt Nam đang chủ động thích ứng với những biến đổi của thời đại nhưng vẫn đặt giới luật và phẩm hạnh làm trung tâm.

Trong bối cảnh xã hội số phát triển nhanh chóng, con người hiện đại đang phải đối mặt với nhiều áp lực chưa từng có về tâm lý và sức khỏe tinh thần. Chúng ta kết nối rộng hơn nhưng cũng dễ cô đơn hơn; tiếp cận nhiều thông tin hơn nhưng cũng dễ bị phân tán hơn; sở hữu nhiều tiện ích hơn nhưng cũng dễ đánh mất khả năng lắng lại để tự soi chiếu bản thân.

Chính trong bối cảnh đó, An cư kiết hạ gửi tới xã hội một thông điệp mang tính thời đại: Con người cần biết tiết chế, cần biết tự quản trị bản thân, cần biết đề cao trách nhiệm cộng đồng và cần xây dựng đời sống tinh thần cân bằng để phát triển bền vững.

Từ một sinh hoạt tôn giáo trở thành nguồn lực đạo đức quốc gia

Giá trị lớn nhất mà An cư kiết hạ mang lại không nằm ở việc duy trì một nghi lễ tôn giáo kéo dài ba tháng mỗi năm, mà nằm ở khả năng đào luyện con người. Đây cũng là giá trị cốt lõi giúp An cư kiết hạ vượt qua giới hạn của một sinh hoạt nội bộ của Tăng đoàn để trở thành một nguồn lực đạo đức của quốc gia.

An cư kiết hạ gửi tới xã hội một thông điệp rất hiện đại. Đó là bài học về sự tiết chế, bài học về kỷ luật, bài học về trách nhiệm cộng đồng và bài học về năng lực tự điều chỉnh hành vi.

Người xuất gia không tu cho riêng mình mà tu để phụng sự chúng sinh. Việc hoàn thiện bản thân không phải để đạt được lợi ích cá nhân mà để trở thành người có ích cho xã hội. Đây cũng chính là những giá trị mà Việt Nam đang cần trong quá trình xây dựng con người thời kỳ mới.

Một quốc gia không chỉ mạnh bởi quy mô nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng GDP, mức độ hiện đại của hạ tầng hay trình độ khoa học - công nghệ, mà còn mạnh bởi nền tảng đạo đức của con người. Mà đạo đức không tự nhiên sinh ra. Đạo đức phải được bồi đắp bằng những thiết chế văn hóa, giáo dục và tâm linh có khả năng vận hành bền vững qua nhiều thế hệ.

Trong ý nghĩa ấy, mùa An cư kiết hạ của Phật giáo Việt Nam chính là một thiết chế như vậy.

Ba tháng mùa hạ không chỉ là ba tháng của người xuất gia, mà còn là ba tháng để xã hội nhìn thấy giá trị của sự tĩnh lặng giữa ồn ào, của kỷ luật giữa xô bồ và của lòng từ bi giữa một thế giới đang ngày càng cần được chữa lành.

Trong bối cảnh Việt Nam đang xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới, mùa An cư kiết hạ càng cho thấy đây không chỉ là một hoạt động tôn giáo truyền thống mà còn là một nguồn lực mềm quý giá của quốc gia.

Giữ gìn mùa An cư kiết hạ cũng chính là giữ gìn một phần nền tảng đạo đức của dân tộc Việt Nam hôm nay và mai sau.

Tác giả: **Vững Nguyễn**